

**THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

(Giấy phép thành lập và hoạt động số 86GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 01/10/2013,
Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC1/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 21/09/2018)

PVIRE

Bản thông tin tóm tắt này sẽ được cung cấp tại:

1. TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI

Địa chỉ : Tầng 25, PVI Tower, Số 1 Phạm Văn Bạch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : 024 3734 2828 **Fax:** 024 3734 2626

Website : <http://www.pvire.com.vn/>

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ : Số 52 Đường Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại : (024) 3773 7070 **Fax:**(024) 3773 9058

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ : Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

Điện thoại : (028) 6290 8686 **Fax:**(028) 6291 0560

Website : www.fpts.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên : Phan Trịnh Quốc Kiên

Chức vụ : Giám đốc Khối Hoạt động

Điện thoại : 0911111184

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	6
1.	Tóm tắt hình thành và phát triển	6
1.1	Giới thiệu về công ty đại chúng	6
1.2	Quá trình hình thành và phát triển	7
1.3	Quá trình thay đổi vốn điều lệ	7
2.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	8
3.	Cơ cấu cổ đông của Công ty	10
3.1.	Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần.....	10
4.	Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng Công ty.....	11
4.1.	Công ty mẹ.....	11
4.2.	Công ty con: Không có	11
4.3.	Công ty liên doanh, liên kết: Không có	11
4.4.	Các công ty mà PVIRE nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.....	11
4.5.	Các công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với PVIRE	11
5.	Hoạt động kinh doanh.....	12
6.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất	13
6.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 – 2018.....	13
6.2.	Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PVIRE trong năm 2018...	14
7.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	15
7.1.	Vị thế của Công ty trong ngành.....	15
7.2.	Triển vọng ngành	16
7.3.	Sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới.....	17
8.	Chính sách đối với người lao động	17
8.1.	Số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCNV	17
8.2.	Chính sách đối với người lao động	18
9.	Chính sách cổ tức.....	18
10.	Tình hình tài chính.....	18
10.1.	Các chỉ tiêu cơ bản.....	18

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	21
11. Tài sản.....	23
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo	23
12.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019, 2020.....	23
12.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 2019	24
13. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện.....	26
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	26
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty	26
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	26
1. Hội đồng quản trị.....	26
1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:	26
1.1. Sơ yếu lý lịch	27
2. Ban tổng giám đốc	37
2.1. Danh sách Ban Tổng giám đốc	37
2.2. Sơ yếu lý lịch	37
3. Kế toán trưởng	41
4. Kế hoạch tăng cường quản trị.....	42
PHỤ LỤC.....	44

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Quá trình tăng vốn	7
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông	10
Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn.....	10
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu	12
Bảng 5: Cơ cấu chi phí	12
Bảng 6: Cơ cấu lợi nhuận.....	13
Bảng 7: Hoạt động sản xuất kinh doanh 2017-2018	13
Bảng 8. So sánh PVIRE với doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam năm 2018	16
Bảng 9: Cơ cấu lao động của Công ty.....	17
Bảng 10: Các khoản nộp nhà nước	19
Bảng 11: Các quỹ của doanh nghiệp.....	20
Bảng 12: Các khoản phải thu	20
Bảng 13: Các khoản phải trả	21
Bảng 14: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	21
Bảng 15: Tài sản cố định.....	23
Bảng 16: Kế hoạch năm 2019, 2020	23

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Tổng Công ty/ PVIRE	:	Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI
TCT	:	Tổng công ty
CTCP/ CP	:	Công ty cổ phần/ Cổ phần
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
HĐTV	:	Hội đồng thành viên
TGD	:	Tổng Giám đốc

BH	:	Bảo hiểm
DTT	:	Doanh thu thuần
HĐKD	:	Hoạt động kinh doanh
BCTC	:	Báo cáo tài chính
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
ROA	:	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân
ROE	:	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu về công ty đại chúng

Tên tiếng Việt : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

Tên tiếng Anh : **PVI REINSURANCE JOINT-STOCK COMPANY**

Tên viết tắt : **PVIRE**

Trụ sở chính : **Tầng 25, Tòa nhà PVI, Lô VP2, Khu nhà ở và công trình công cộng Yên Hòa, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội**

Điện thoại : **(024) 3734 2828**

Fax : **(024) 3734 2626**

Website : **<http://www.pvire.com.vn/>**

Giấy phép thành lập và hoạt động: **Số 86GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 01/10/2013, Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC1/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 21/09/2018.**

Vốn điều lệ đăng ký : **728.000.000.000 đồng**

Vốn điều lệ thực góp : **728.000.000.000 đồng**

Logo:

PVIRE

Lĩnh vực kinh doanh chính: Tái bảo hiểm

Các nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh:

- ❖ Kinh doanh nhận, nhượng tái bảo hiểm các nghiệp vụ phi bảo hiểm nhân thọ sau đây:
 - Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại;
 - Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt, đường hàng không;
 - Bảo hiểm xe cơ giới;
 - Bảo hiểm cháy, nổ;
 - Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự của chủ tàu;
 - Bảo hiểm trách nhiệm chung;
 - Bảo hiểm tín dụng và rủi ro tài chính;

Handwritten signature

- Bảo hiểm thiệt hại kinh doanh;
- Bảo hiểm nông nghiệp;
- Các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ khác do Chính phủ quy định.
- ❖ Kinh doanh nhận, nhượng tái bảo hiểm nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe
- ❖ Đầu tư tài chính theo quy định của pháp luật

1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Tháng 7/2011, Tổng công ty Tái bảo hiểm PVI – công ty con của PVI Holdings, trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam được thành lập với sứ mệnh trở thành nhà tái bảo hiểm chuyên nghiệp có thương hiệu quốc tế.

Tháng 10/2013, việc tăng vốn điều lệ lên 668 tỷ đồng thông qua cổ phần hóa là một mốc quan trọng trong hoạt động kinh doanh, đưa PVIRe trở thành Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI, góp phần nâng mức giữ lại và năng lực nhận tái bảo hiểm của Công ty.

Tháng 05/2016, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ để tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của Công ty. Năm 2018, sau khi hoàn thành đợt tăng vốn, Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI nhận được Giấy phép điều chỉnh của Bộ Tài chính, hoạt động với vốn điều lệ thực góp là 728 tỷ đồng.

Nối tiếp thành công, năm 2019, Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI thông qua chủ trương trở thành Công ty đại chúng và Đăng ký niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, góp phần đem lại hình ảnh minh bạch hơn trong mắt công chúng.

❖ **Các danh hiệu mà Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI đã đạt được:**

Năm 2019, tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế A.M. Best đã nâng hạng năng lực tài chính của PVIRe ở mức B++ (Tốt) và xếp hạng năng lực tín dụng của tổ chức phát hành ở mức bbb (Đủ năng lực).

1.3 Quá trình thay đổi vốn điều lệ

Trong quá trình hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI đã thực hiện các đợt thay đổi vốn, cụ thể như sau:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn

Thời điểm	Số lượng cổ phần phát hành	Vốn điều lệ sau phát hành	Phương thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý
10/2013	Công ty chuyển đổi hình thức từ Công ty TNHH sang Công ty cổ phần, phát hành cổ phiếu và thu tiền mua cổ phiếu của các cổ đông để tăng vốn điều lệ từ 460.000.000.000 đồng lên 668.000.000.000 đồng.			

Handwritten signature

10/2016	6.000.000	728.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2016;</p> <p>Công văn số 216/PVIRE-HĐQT ngày 20/7/2018 báo cáo về việc hoàn thành tăng vốn điều lệ;</p> <p>Công văn số 239/PVIRE-HĐQT ngày 20/8/2018 báo cáo bổ sung về việc hoàn thành tăng vốn điều lệ và hồ sơ kèm theo;</p> <p>Giấy phép điều chỉnh số 86/GPĐC1/KDBH của Bộ Tài chính cấp ngày 21/9/2018.</p>
---------	-----------	-----------------	--------------------------------	--

(Nguồn: Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI)

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Tổng CTCP Tái bảo hiểm PVI:



Handwritten signature

Bộ máy quản lý của Công ty theo mô hình công ty cổ phần như sau:

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và theo Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thông qua những định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bổ sung và sửa điều lệ, quyết định bộ máy điều hành của Công ty.

Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị (HDQT) do Đại hội đồng cổ đông bầu, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Tổng Giám đốc Công ty

Là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc tổ chức, quản lý, điều hành mọi hoạt động trong Công ty, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Ban Tổng Giám đốc

- Tổng giám đốc lãnh đạo điều hành toàn bộ hoạt động của PVIRE theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ PVIRE và các quy định pháp luật khác có liên quan trên nguyên tắc đảm bảo doanh nghiệp phát triển hiệu quả và bền vững.
- Tổng giám đốc phân công và ủy quyền điều hành cho các Giám đốc Khối các công việc trong từng lĩnh vực.
- Các Giám đốc Khối chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và pháp luật về các quyết định liên quan đến việc thực hiện các công việc được phân công và ủy quyền.
- Các Giám đốc Khối chịu trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp, xuyên suốt đến kết quả cuối cùng, ký các văn bản, hồ sơ, quyết định liên quan đến các công việc được phân công và ủy quyền đảm bảo hiệu quả, tuân thủ pháp luật và các quy định của PVIRE.
- Các Giám đốc Khối chủ động chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các công việc được phân công và ủy quyền.
- Các Giám đốc Khối chủ động phối hợp với Giám đốc Khối khác để giải quyết công việc có liên quan. Trường hợp giữa các Giám đốc Khối còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo Tổng Giám đốc xin ý kiến chỉ đạo.
- Các Giám đốc Khối có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định của PVIRE.

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	105	72.780.000	727.800.000.000	99.973%
	Tổ chức	02	54.305.422	543.054.220.000	74.595%
	Cá nhân	103	18.474.578	184.745.780.000	25.378%
2	Cổ đông nước ngoài	1	20.000	200.000.000	0.027%
	Tổ chức	0	0	0	0
	Cá nhân	1	20.000	200.000.000	0.027%
	Tổng cộng	106	72.800.000	728.000.000.000	100.000%

(Nguồn: Sổ quản lý cổ đông của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI ngày 25/09/2019)

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ vốn/Vốn điều lệ
1	Công ty cổ phần PVI	Số 1 Phạm Văn Bạch, Hà Nội	53.226.825	73,11%
2	Nguyễn Phúc Anh	36A, Lý Nam Đế, Hà Nội	7.192.814	9,88%
Tổng cộng			60.419.639	82.99%

(Nguồn: Sổ quản lý cổ đông của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI ngày 25/09/2019)

3.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty được trở thành công ty cổ phần từ năm 2013, theo quy định tại Khoản 3, Điều 119 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014: “Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần của mình cho người không phải cổ đông sáng lập nếu được sự chấp

thuận của Đại hội đồng cổ đông”. Đến thời điểm hiện nay, các quy định về hạn chế chuyển nhượng cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực. Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty sẽ không được liệt kê dưới đây.

4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng Công ty

4.1. Công ty mẹ

Tên công ty: Công ty cổ phần PVI

Trụ sở chính: Tòa nhà PVI, Lô VP2, Phố Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Vốn điều lệ: 2.342.000.000.000 tỷ đồng (*Hai nghìn ba trăm bốn mươi hai tỷ đồng*)

Tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại PVIRE: 73,11% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Hoạt động nắm giữ tài sản
- Hoạt động dịch vụ tài chính
- Kinh doanh bất động sản

4.2. Công ty con: Không có

4.3. Công ty liên doanh, liên kết: Không có

4.4. Các công ty mà PVIRE nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

4.5. Các công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với PVIRE

Tên công ty: Công ty cổ phần PVI

Trụ sở chính: Tòa nhà PVI, Lô VP2, Phố Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Vốn điều lệ: 2.342.000.000.000 tỷ đồng (*Hai nghìn ba trăm bốn mươi hai tỷ đồng*)

Tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại PVIRE: 73,11% vốn điều lệ

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Hoạt động nắm giữ tài sản
- Hoạt động dịch vụ tài chính
- Kinh doanh bất động sản

5. Hoạt động kinh doanh

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (Đồng)	Tỉ trọng (%)	Giá trị (Đồng)	Tỉ trọng (%)
1. Doanh thu thuần từ hoạt động tái bảo hiểm	601.434.228.581	85,43	587.953.626.855	83,19
2. Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính	102.566.729.240	14,57	118.817.307.925	16,81
3. Doanh thu từ hoạt động khác	33.636.714	0,00	1.582.192	0,00
Tổng doanh thu	704.034.594.535		706.772.516.972	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRE)

Trong năm 2017, 2018, doanh thu đến từ hoạt động tái bảo hiểm vẫn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu (trên 80%). Trong đó, doanh thu từ phí nhận tái bảo hiểm chiếm trên 78% trong 02 năm gần đây. Doanh thu từ hoạt động tài chính tuy chiếm tỉ trọng nhỏ, nhưng đang có xu hướng gia tăng trong năm 2018.

Bảng 5: Cơ cấu chi phí

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (Đồng)	Tỉ trọng trên DTT (%)	Giá trị (Đồng)	Tỉ trọng trên DTT (%)
1. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	493.558.471.146	70,11	502.480.586.772	71,10
2. Chi phí tài chính	27.461.410.823	3,90	20.145.300.660	2,85
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.277.160.674	4,44	29.297.894.525	4,15
4. Chi phí khác	713.159.288	0,10	-	0,00
Tổng chi phí	553.010.201.931	78,55	551.923.781.957	78,09

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRE)

Tổng chi phí của PVIRE chiếm tỉ trọng cao (trên 78%) trong cơ cấu doanh thu thuần trong đó tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm chiếm tỉ trọng cao nhất. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm bao gồm tổng chi bồi thường bảo hiểm, chi phí khác hoạt

động kinh doanh bảo hiểm và tăng các khoản trích lập dự phòng nghiệp vụ. Chi phí tài chính năm 2018 ở mức thấp và giảm so với năm 2017 chủ yếu do giảm chi phí hoạt động hoán đổi ngoại tệ.

Bảng 6: Cơ cấu lợi nhuận

Chi tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị (Đồng)	Tỉ trọng trên DTT ¹ (%)	Giá trị (Đồng)	Tỉ trọng trên DTT (%)
1. Lợi nhuận gộp từ hoạt động tái bảo hiểm	107.875.757.435	15,32	85.473.040.083	12,09
2. Lợi nhuận gộp từ hoạt động hoạt động đầu tư tài chính	75.105.318.417	10,67	98.672.007.265	13,96
Tổng lợi nhuận gộp	182.981.075.852	25,99	184.145.047.348	26,05

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRe)

Trong năm 2017, tỉ trọng lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm trên doanh thu thuần cao hơn tỷ trọng lợi nhuận gộp từ hoạt động tài chính. Năm 2018, tỷ trọng trên doanh thu thuần của các hoạt động này có sự thay đổi, lợi nhuận từ hoạt động tài chính có xu hướng tăng và chiếm tỷ trọng cao hơn so với hoạt động kinh doanh bảo hiểm. Xu hướng này đúng theo định hướng của các nhà Tái bảo hiểm chuyên nghiệp hiện nay.

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 – 2018

Bảng 7: Hoạt động sản xuất kinh doanh 2017-2018

(Đơn vị tính: đồng)

Chi tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm so với năm 2017
Tổng giá trị tài sản	3.516.718.643.192	3.796.361.223.343	7,95

¹ Doanh thu thuần (DTT) bao gồm Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm và Doanh thu hoạt động tài chính.

Doanh thu thuần	704.000.957.821	706.770.934.780	0,39
Lợi nhuận thuần từ HĐKD ²	151.703.915.178	154.847.152.823	2,07
Lợi nhuận khác	(679.522.574)	1.582.192	-
Lợi nhuận trước thuế	151.024.392.604	154.848.735.015	2,53
Lợi nhuận sau thuế	116.999.052.859	126.080.538.356	7,76
Tỷ lệ trả cổ tức	16%	16%	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRE, Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017, 2018)

Năm 2018, Tổng Công ty đã hoàn thành kế hoạch 2018 với lợi nhuận trước thuế đạt 154,8 tỷ đồng, bằng 103,1% kế hoạch đề ra – lợi nhuận cao nhất từ khi thành lập. Cả lợi nhuận hoạt động kinh doanh Tái bảo hiểm và hoạt động đầu tư tài chính đều hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Phòng kinh doanh phía Nam của Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI hoạt động đúng theo định hướng với mức phí khai thác từ thị trường này đạt mức tăng trưởng 1,7 lần so với năm trước.

6.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của PVIRE trong năm 2018

❖ Thuận lợi

PVIRE nhận được sự hỗ trợ và chỉ đạo sát sao từ Công ty mẹ - PVI Holdings. Với lợi thế về vốn, công nghệ thương hiệu, kinh nghiệm quản lý, PVI Holdings đã tạo cho PVIRE một nền tảng sức mạnh lớn trong việc xây dựng hệ thống, định hướng chiến lược, quản trị điều hành, đào tạo cán bộ và tạo dựng lợi thế cạnh tranh.

Sự hỗ trợ, giúp đỡ từ PVI Insurance trong hoạt động kinh doanh Tái bảo hiểm, doanh thu nhận Tái bảo hiểm từ PVI Insurance chiếm khoảng 60% phí nhận của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI. PVIRE vẫn được sử dụng chung năng lực hợp đồng cố định của PVI Insurance. Trong những năm gần đây, khi PVI Insurance đẩy mạnh phát triển các dịch vụ ngoài ngành dầu khí, Tổng Công ty Tái bảo hiểm PVI sẽ có cơ hội mở rộng thị trường, đẩy mạnh các dịch vụ và tăng trưởng mạnh mẽ.

² Hoạt động kinh doanh bao gồm hoạt động kinh doanh bảo hiểm và hoạt động đầu tư tài chính

PVIRE cũng có khả năng mở rộng tệp khách hàng của mình bằng cách phát triển những loại bảo hiểm mới như bảo hiểm bảo hành – một trong những lĩnh vực còn nhiều dư địa để phát triển.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp đã bắt đầu quan tâm hơn đến hiệu quả khai thác bảo hiểm, giúp giảm tỷ lệ bồi thường các dịch vụ Tái bảo hiểm, giúp cho PVIRE đảm bảo an toàn cao trong lĩnh vực kinh doanh.

Tập thể lãnh đạo và nhân viên đoàn kết, quyết tâm. Mô hình hoạt động, quy chế tổ chức đã tương đối hoàn chỉnh sau 08 năm đi vào hoạt động

Tổng lượng phí nhượng tái lớn nên có ưu thế trong làm việc với thị trường quốc tế so với các doanh nghiệp bảo hiểm trong nước.

❖ **Khó khăn**

Công tác tăng vốn không thực hiện được như kỳ vọng, với số vốn tăng không lớn đủ thay đổi nhân lực nhận Tái bảo hiểm. Bên cạnh đó, công tác thu đòi công nợ được triển khai quyết liệt nhưng vẫn còn nhiều tồn đọng.

Chưa có thêm nhiều dịch vụ gia tăng cho khách hàng ngoài đào tạo, đánh giá rủi ro. Tổng Công ty còn bị động trong việc phát triển các sản phẩm mới.

Tổng Công ty hiện nay có 38 cán bộ nhân viên. Đây là con số khá khiêm tốn, trong khi Công ty chưa tuyển được thêm các cán bộ nhân viên có nghiệp vụ chuyên môn tốt để mở rộng thị trường.

Mặc dù có ưu thế trên thị trường nhờ tổng lượng phí tái lớn, nhưng PVIRE nói riêng và ngành bảo hiểm trong nước nói chung vẫn bị thị trường quốc tế khá dè dặt do mức phí và mức khấu trừ cạnh tranh, các điều kiện, điều khoản đưa ra không đạt tiêu chuẩn, chất lượng... nên dẫn đến việc khó tìm kênh tái và khó để tối ưu hóa khả năng khai thác trên thị trường quốc tế.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Về quy mô thị trường: Đến hết năm 2018, toàn thị trường có 30 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, 01 chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, 02 doanh nghiệp tái bảo hiểm. Một số chỉ tiêu cơ bản của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong năm 2018 tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định như: Tổng tài sản ước đạt 81.806 tỷ đồng, tăng 8,5% so với năm 2017. Tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc của các DNBH phi nhân thọ ước đạt 45.694 tỷ đồng, tăng 9,9% so với năm 2017. Tổng số tiền bồi thường bảo hiểm gốc của các DNBH phi nhân thọ ước đạt 19.476 tỷ đồng, tăng 21,19% so với cùng kỳ năm 2017. Đầu tư trở lại nền kinh tế của các DNBH phi nhân thọ ước đạt 43.173 tỷ đồng, tăng 11,0% so với năm 2017.

Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI là một trong hai doanh nghiệp tái bảo hiểm duy nhất của Việt Nam hiện nay. Với các nghiệp vụ của mình, PVIRE luôn chứng minh khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường vẫn còn nhiều dư địa phát triển tại Việt Nam. Đặc biệt,

PVIRE còn là nhà tái bảo hiểm duy nhất tại Việt Nam có khả năng cung cấp các giải pháp tái bảo hiểm nhanh chóng và linh hoạt cho các chương trình bảo hiểm đối với các hoạt động dầu khí trên bờ và ngoài khơi.

Bảng 8. So sánh PVIRE với doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam năm 2018

Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI	Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Việt Nam
Tài sản	Tỷ đồng	3.796	6.674
VCSH	Tỷ đồng	842	2.986
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	707	1.288
- Doanh thu từ hoạt động tái bảo hiểm	Tỷ đồng	588	946
- Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	119	342
LNST	Tỷ đồng	126	302
ROA	%	3,45	4,53
ROE	%	15,68	10,11

(Nguồn: Số liệu tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2018 - PVIRE, VINARE)

So sánh với doanh nghiệp cùng hoạt động trong lĩnh vực tái bảo hiểm tại Việt Nam hiện nay, PVIRE là doanh nghiệp có tuổi đời còn non trẻ hơn (VINARE thành lập từ năm 1994, PVIRE thành lập từ năm 2011) đồng thời quy mô tài sản và vốn cũng nhỏ hơn. Tuy nhiên, với sức bật tốt, tổng doanh thu của PVIRE năm 2018 đạt 707 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ hoạt động tái bảo hiểm là 588 tỷ (khoảng 60% so với VINARE). So sánh về chỉ số về lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) trong năm 2018, PVIRE đang có những chỉ số khả quan hơn. Trong khi Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (VNR) có ROE là 10,11%, Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI là 15,68%. Với định hướng rõ ràng của Ban quản trị Công ty, những con số trên sẽ tiếp tục tăng trưởng trong thời gian sắp tới.

7.2. Triển vọng ngành

Hoạt động kinh doanh bảo hiểm trong năm 2018 tiếp tục đạt mức tăng trưởng cao; cơ chế chính sách trong lĩnh vực bảo hiểm tiếp tục được hoàn thiện, các doanh nghiệp bảo hiểm cơ bản đảm bảo an toàn tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng trưởng và phát triển hiệu quả. Theo thống kê sơ bộ, tổng doanh thu ngành bảo hiểm ước đạt 160.000 tỷ đồng, tương đương 2,9% GDP, trong đó, tổng doanh thu phí toàn thị trường ước đạt gần 133.000 tỷ đồng.

Năm 2019, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Bộ tài chính là tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật về kinh doanh bảo hiểm tiếp cận với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế. Ngành bảo hiểm dự kiến tăng trưởng ở mức 20%, tăng cường tính an toàn, bền vững, hiệu quả của thị trường và khả năng đáp ứng nhu cầu bảo hiểm đa dạng của các tổ chức, cá nhân.

7.3. Sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới.

Quý 1 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025”. Mục tiêu chung của Đề án đối với thị trường bảo hiểm là phát triển thị trường bảo hiểm an toàn, bền vững, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu bảo hiểm đa dạng của các tổ chức, cá nhân nhằm đảm bảo an sinh, xã hội, tăng năng lực quản trị điều hành đạt chuẩn mực quốc tế, có khả năng cạnh tranh với thị trường quốc tế.

Đối với Đề án này của Chính phủ, Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI đã tìm kiếm những giải pháp mới, không chỉ về kinh doanh mà còn về quản trị, nhân sự, công nghệ để đảm bảo khả năng phục vụ. Tổng Công ty luôn phân tích, chọn lọc kỹ lưỡng các dự án bảo hiểm, tránh kí kết tràn lan để đảm bảo tính an toàn cho hoạt động kinh doanh. Ngoài ra, Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI luôn tìm kiếm những sản phẩm tái bảo hiểm mới, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng lao động, khẳng định vị thế của ngành Bảo hiểm nói chung và Công ty nói riêng trên thị trường Quốc tế.

Với tầm nhìn xa trong hoạt động kinh doanh cũng như quản trị, định hướng phát triển của Công ty hoàn toàn phù hợp với định hướng của Ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của toàn thế giới.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCNV

Số lượng lao động tại Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI tại thời điểm 15/08/2019 là 38 người, cụ thể như sau:

Bảng 9: Cơ cấu lao động của Công ty

Phân loại	Số người	Tỷ trọng (%)
Trình độ Đại học và trên Đại học	38	100
Trình độ cao đẳng, trung cấp	0	0
Trình độ sơ cấp/ công nhân kỹ thuật	0	0
Công nhân phổ thông và lao động khác	0	0
Tổng cộng	38	100

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI)

8.2. Chính sách đối với người lao động**Chính sách lương:**

Công ty thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định của Bộ Luật lao động và Quy chế lương của Công ty. Việc chi trả tiền lương cho CB-NLĐ trong Công ty được thực hiện theo nguyên tắc phân phối theo cấp bậc, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng suất, hiệu quả công việc, khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao tay nghề, tiền lương gắn với hiệu quả kinh doanh.

Chế độ phúc lợi xã hội:

Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm và các chế độ khác có liên quan đến người lao động theo quy định bao gồm: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp thôi việc, khám bệnh định kỳ.

Công tác đào tạo:

Công tác đào tạo và huấn luyện nguồn nhân lực cũng là một phần quan trọng trong định hướng phát triển bền vững của doanh nghiệp. Ban lãnh đạo PVIRE đặt mục tiêu trên 60% nhân sự tham gia các khóa huấn luyện và đào tạo bình quân 5 – 10 ngày đào tạo/năm để đảm bảo mỗi CB-NLĐ đều nắm vững nghiệp vụ, triển khai thực hiện chuyên nghiệp.

Chính sách khác:

Công ty luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua các hoạt động như: thi đấu thể thao, hội diễn văn nghệ, thăm hỏi ốm đau, ma chay, cưới xin, ... Hằng năm, Công ty duy trì tổ chức các hoạt động kỷ niệm: Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, ...

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cổ tức được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định. Mức cổ tức do Hội đồng quản trị đề xuất và ĐHĐCĐ thông qua.

- Năm 2017, Công ty trả cổ tức 16% Vốn điều lệ.
- Năm 2018, Công ty hoàn thành tạm ứng chi trả cho 03 đợt cổ tức năm 2018 với tổng tỷ lệ 16%, trong đó 14% như kế hoạch ĐHĐCĐ giao và chi trả thêm 2%.

Tính đến thời điểm hiện tại, PVIRE đã hoàn thành nghĩa vụ chi trả cổ tức năm 2018 và tạm ứng cổ tức lần thứ nhất năm 2019 với tỷ lệ 9%.

10. Tình hình tài chính**10.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

Báo cáo tài chính của Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

❖ **Trích khấu hao Tài sản cố định**

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại hình tài sản cố định	Thời gian (năm)
Nhà cửa vật kiến trúc	10 – 25
Máy móc thiết bị	8 – 15
Phương tiện vận tải	6 – 10
Thiết bị, quản lý dụng cụ	5 – 10

❖ **Mức lương bình quân**

- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2018: 36,02 triệu đồng/người/tháng
- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2019: 38,26 triệu đồng/người/tháng

❖ **Các khoản nộp Ngân sách theo luật định**

Các khoản đã nộp Ngân sách Nhà nước có số dư tại các thời điểm như sau:

Bảng 10: Các khoản nộp nhà nước

Đơn vị tính: đồng

Các khoản phải nộp	Tại ngày 31/12/2017	Tại ngày 31/12/2018
- Thuế GTGT	45.335.174	56.063.408
- Thuế TNDN	8.496.058.844	8.667.003.081
- Thuế TNCN	863.540.818	783.829.218
- Thuế nhà thầu	187.330.993	140.612.510
Tổng cộng	9.592.265.829	9.647.508.217

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRE)

❖ Trích lập các Quỹ theo luật định

Số dư các quỹ đến các thời điểm được thể hiện như sau:

Bảng 11: Các quỹ của doanh nghiệp

Đơn vị tính: đồng

Các quỹ của doanh nghiệp	Tại ngày 31/12/2017	Tại ngày 31/12/2018
Quỹ dự trữ bắt buộc	26.105.622.801	32.505.154.002
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.154.409.962	5.336.178.518
Tổng cộng	31.260.032.763	37.841.332.520

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRE)

Theo kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019, Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI tiếp tục trích các quỹ theo quy định. Cụ thể:

- Trích Quỹ dự trữ bắt buộc: 5% Lợi nhuận sau thuế được phân phối
- Trích Quỹ phúc lợi và khen thưởng: 03 tháng lương tạm ứng

❖ Tình hình công nợ hiện nay

- Các khoản phải thu

Bảng 12: Các khoản phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2017	Tại ngày 31/12/2018
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	427.903.975.960	441.530.305.412
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	432.649.875.819	445.935.445.573
- Phải thu về hợp đồng bảo hiểm	408.307.311.132	424.257.794.053
- Phải thu của khách hàng khác	24.342.564.687	21.677.651.520
2. Phải thu ngắn hạn khác	1.712.544.194	1.605.653.650
3. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(6.458.444.053)	(6.010.793.811)
II. Các khoản phải thu dài hạn	8.000.000.000	8.000.000.000

1. Ký quỹ bảo hiểm	8.000.000.000	8.000.000.000
Tổng các khoản phải thu	435.903.975.960	449.530.305.412

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRe)

- Các khoản phải trả

Bảng 13: Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2017	Tại ngày 31/12/2018
I. Các khoản phải trả ngắn hạn	489.691.863.445	543.943.421.333
1. Phải trả cho người bán	487.943.791.472	542.177.960.346
- Phải trả về hợp đồng bảo hiểm	467.718.656.224	469.620.530.558
- Phải trả khác cho người bán	20.225.135.248	72.557.429.788
2. Phải trả người lao động	1.748.071.973	1.765.460.987
II. Các khoản phải trả dài hạn	-	-
Tổng các khoản phải trả	489.691.863.445	543.943.421.333

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRe)

❖ Các khoản đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh: Không có

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**Bảng 14: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,14	1,14
- Hệ số thanh toán tức thời	Lần	0,40	0,37
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ/ Tổng tài sản	%	78,20	77,82

mm

- Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	358,76	350,85
3. Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	10,65	11,64
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	89,35	88,36
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	16,62	17,84
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản (ROA)	%	3,45	3,36
- Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,68	15,19
- Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	1.696	1.842

(Nguồn: Số liệu tính toán dựa trên BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRE)

- *Về khả năng thanh toán:* Chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI gồm 02 chỉ số: Khả năng thanh toán ngắn hạn và Khả năng thanh toán tức thời. Chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn giữ ở mức ổn định (1,14 lần) và lớn hơn 1. Điều này cho thấy Công ty có khả năng thanh toán tốt các khoản nợ ngắn hạn.
- *Về chỉ tiêu cơ cấu vốn:* Chỉ tiêu về cơ cấu vốn của PVIRE có xu hướng giảm nhẹ, chủ yếu đến từ việc hoàn thành tăng vốn trong năm 2018. Với việc tăng vốn này, Tổng Công ty được tiếp thêm nguồn lực, khẳng định vị thế của mình trong ngành Bảo hiểm.
- *Về chỉ tiêu cơ cấu tài sản:* Tài sản của PVIRE chủ yếu là tài sản ngắn hạn khi chiếm đến 89,35% (năm 2017) và 88,36% (năm 2018) tổng tài sản. Chủ yếu tài sản ngắn hạn đến từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và tài sản tái bảo hiểm.
- *Về chỉ tiêu sinh lời:* Các chỉ số về khả năng sinh lời của doanh nghiệp đều ghi nhận ở mức ổn định. Với việc cải thiện các chi phí, hệ số Lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần ghi nhận mức tăng trưởng đến 17,84% trong năm 2018. Chỉ số ROE tuy có giảm nhẹ, nhưng chủ yếu đến từ việc tăng vốn chủ sở hữu trong năm 2018.

11. Tài sản

❖ Tài sản cố định

Bảng 15: Tài sản cố định

Danh mục	Tại ngày 31/12/2018		
	Nguyên giá – NG (Đồng)	Giá trị còn lại - GTCL (Đồng)	GTCL/NG (%)
I. Tài sản cố định hữu hình	7.484.591.385	897.185.865	11,99
- Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	-
- Phương tiện vận tải	2.452.320.000	-	-
- Thiết bị văn phòng	5.032.271.385	897.185.865	17,83
II. Tài sản cố định vô hình	23.375.313.000	5.563.760.365	23,80
- Phần mềm máy tính	23.375.313.000	5.563.760.365	23,80

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 – PVIRE)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

12.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019, 2020

Bảng 16: Kế hoạch năm 2019, 2020

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị	% tăng giảm so với 2018	Giá trị	% tăng giảm so với 2019
Doanh thu thuần từ hoạt động Tái bảo hiểm	Tỷ đồng	627	6,6%	717	14,3%
Doanh thu từ hoạt động Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	124	4,6%	130	4,8%

Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	130	3,0%	130	0%
Tỷ lệ LNST/ Doanh thu thuần	%	17		15	
Tỷ lệ LNST/ Vốn điều lệ	%	18		18	
Tỷ lệ chia cổ tức	%	16		16	

(Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI)

Kế hoạch năm 2019, Ban lãnh đạo Công ty đề ra Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh Tái bảo hiểm tăng trưởng 6,6%, trong đó doanh thu nhận Tái bảo hiểm từ thị trường trong nước đạt mức tăng trưởng 16%. Năm 2020, PVIRE dự định tăng trưởng doanh thu thuần hoạt động kinh doanh Tái bảo hiểm là 14,3% so với năm 2019.

Tỷ suất lợi nhuận đầu tư tài chính trên vốn đầu tư bình quân trung bình năm 2019 đạt 8,4%. Doanh thu đầu tư tài chính tăng trưởng 4,6%. Lợi nhuận đến từ đầu tư tài chính tăng trưởng 6,3%.

Cuối năm 2019, Tổng công ty kỳ vọng lợi nhuận trước thuế đạt 162,3 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm sẽ đạt lên 57,4 tỷ tương đương năm 2018.

Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI dự định sẽ tiếp tục trả cổ tức 16% trong năm 2019 và 16% trong năm 2020.

12.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 2019

Để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu tài chính trong kế hoạch sản xuất và kinh doanh 2019, Công ty đã đề ra các giải pháp thực hiện:

❖ Giải pháp về Kinh doanh:

Về thu xếp Tái bảo hiểm

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với PVI Insurance, chủ động xây dựng phương án Tái bảo hiểm trước kỳ tái tục các hợp đồng.
- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm Leader cho các Hợp đồng cố định riêng PVIRE Inward Facultative có uy tín nhằm thu xếp 100% hợp đồng.
- Tìm kiếm, mở rộng thị trường tái FAC cho cả On-shore và Off-shore đảm bảo nguồn khách hàng dự trữ an toàn và hiệu quả, tiến tới tăng dần tỷ lệ thu xếp các dịch vụ trong ngành và ngoài ngành.

- Chủ động tìm kiếm và mở rộng nguồn nhượng Tái bảo hiểm cho đối tác nước ngoài, tận dụng các phương án trao đổi nếu có để đẩy mạnh doanh thu nhận tái bảo hiểm nước ngoài một cách an toàn và hiệu quả.
- Tiếp tục điều chỉnh chính sách nhận tái bảo hiểm, đánh giá phân tách rủi ro, gia tăng mức giữ lại cho từng nhóm sản phẩm, nhóm rủi ro, nhóm khách hàng.
- Đẩy mạnh kinh doanh nhận Tái bảo hiểm tạm thời trong nước, các nghiệp vụ mới có nhu cầu Tái bảo hiểm. Tập trung nguồn lực cho các khách hàng còn tiềm năng.
- Đẩy mạnh cung cấp các giá trị gia tăng (giám định rủi ro, đào tạo, ...) cho khách hàng

Về đầu tư

- Chủ động, linh hoạt trong các phương án đầu tư nhằm đạt hiệu quả cao nhất.
 - Thay đổi cơ cấu, đa dạng hóa danh mục đầu tư tài chính nhằm tối đa hóa hiệu quả dòng tiền.
 - Xây dựng mô hình dự báo dòng tiền sử dụng dữ liệu hệ thống cũng như các thông tin bổ sung của các bộ phận để đưa ra cân đối dòng tiền hợp lý, đảm bảo khả năng thanh toán và gia tăng dòng tiền đưa vào đầu tư, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- ❖ Giải pháp về Quản trị:
- Tập trung kiểm soát tính tuân thủ (quy trình, chỉ đạo của Ban Điều hành) của các bộ phận, đặc biệt là các khối Kinh doanh. Thường xuyên rà soát phát hiện các lỗ hổng của hệ thống, quy trình để khắc phục.
 - Tiếp tục nâng cao hơn nữa các công tác quản trị.
 - Xây dựng các biện pháp tiết giảm tối đa chi phí.
 - Tiếp tục đôn đốc xử lý nợ công Tái bảo hiểm.
- ❖ Giải pháp về Nhân sự:
- Tuyển dụng thêm cán bộ có kinh nghiệm.
 - Tăng cường đào tạo, nâng cao nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết cho các bộ.
 - Tiếp tục cử cán bộ đi đào tạo tại HDI Singapore.
- ❖ Giải pháp về Công nghệ thông tin:
- Khuyến khích tất cả cán bộ đưa ra sáng kiến cải tiến nhằm tự động hóa các công việc hàng ngày, nâng cao hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí.
 - Xây dựng hệ thống in và quản lý Hợp đồng Tái bảo hiểm tự động.

- Đầu tư hệ thống máy chủ chạy phần mềm PIAS phục vụ báo cáo IFRS.

13. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- *Tầm nhìn*

Trở thành nhà tái bảo hiểm số 1 Việt Nam và có thương hiệu trên thị trường quốc tế.

- *Quan điểm phát triển:*

Phát triển hiệu quả, bền vững, mang lại lợi ích cho người lao động, khách hàng và các cổ đông.

- *Mục tiêu tổng quát:*

Trở thành nhà tái bảo hiểm số 1 thị trường Việt Nam.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt trên 12%/năm.

Trở thành công ty đại chúng niêm yết trên sàn chứng khoán

- *Sứ mệnh*

Cung cấp năng lực tái bảo hiểm an toàn, cạnh tranh.

Tích lũy dòng tiền, đầu tư hiệu quả

- *Giá trị cốt lõi*

Chuyên nghiệp.

Tôn trọng cam kết

Tuân thủ và minh bạch

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách Hội đồng quản trị:

- | | |
|----------------------------|---------------------------------|
| a. Chủ tịch HĐQT | : Ông Nguyễn Anh Tuấn |
| b. Thành viên HĐQT | : Ông Dương Thành Danh Francois |
| c. Thành viên HĐQT độc lập | : Bà Phạm Thị Thanh Nga |
| d. Thành viên HĐQT | : Ông Lâm Nhật Sơn |
| e. Thành viên HĐQT | : Ông Trịnh Anh Tuấn |
| f. Thành viên HĐQT độc lập | : Ông Trương Minh Đức |

1.1. Sơ yếu lý lịch

❖ ÔNG NGUYỄN ANH TUẤN – CHỦ TỊCH HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày sinh	09/09/1960
Nơi sinh	Hà Nội
Số CMND/ Hộ chiếu	010961912
Ngày cấp/ Nơi cấp	15/08/2006 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 36A phố Lý Nam Đế, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	Thạc sỹ
Trình độ chuyên môn	Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác:	
<i>Từ 09/1978 - 01/1990</i>	Thượng úy P8/A13 Bộ nội vụ
<i>Từ 02/1990 - 02/1991</i>	Chuyên viên Công ty Dầu khí
<i>Từ 03/1991 - 03/1993</i>	Chuyên viên Công ty ASC (American Service Company)
<i>Từ 01/1996 - 03/1997</i>	Chuyên viên CERA (Cambridge Energy Research Associate) của Mỹ
<i>Từ 04/1997 - 01/1998</i>	Phụ trách Phòng Kế hoạch đầu tư Công ty Bảo hiểm Dầu khí
<i>Từ 02/1998 - 10/2006</i>	Phó giám đốc Công ty BH Dầu khí
<i>Từ 11/2006 - 02/2007</i>	Tổng giám đốc Công ty BH Dầu khí
<i>Từ 03/2007 - 03/2009</i>	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng Công Ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam
<i>Từ 04/2009 - 07/2011</i>	Chủ tịch HĐQT Tổng Công Ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam
<i>Từ 07/2011 - 10/2014</i>	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần PVI

Từ 10/2014 - 08/2017	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần PVI kiêm Chủ tịch Hội đồng thành viên Bảo hiểm PVI
Từ 08/2017 - 03/2019	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần PVI
Từ 03/2019 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần PVI
Từ 05/2018 - 03/2019	Thành viên HĐQT Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Từ 03/2019 - nay	Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần PVI
Số cổ phần cá nhân sở hữu	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	22.466.080 cổ phần chiếm 30,86% vốn điều lệ
	Đại diện vốn của Công ty Cổ phần PVI
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Công ty cổ phần PVI (ông Nguyễn Anh Tuấn là thành viên HĐQT) – Số cổ phần: 53.226.825 cổ phần chiếm 73,11% vốn điều lệ
	Ông Nguyễn Phúc Anh (Con đẻ) - Số cổ phần: 7.192.814 chiếm 9,88% vốn điều lệ
	Bà Chu Minh Châu (Vợ) - Số cổ phần: 3.721.736 chiếm 5,11% vốn điều lệ
	Bà Nguyễn Hà Thu (Con đẻ) - Số cổ phần: 3.596.407 chiếm 4,94% vốn điều lệ

❖ **ÔNG DƯƠNG THÀNH DANH FRANCOIS – THÀNH VIÊN HĐQT**

Giới tính	Nam
Ngày sinh	26/09/1969
Nơi sinh	Sài Gòn
Số CMND/ Hộ chiếu	15 FU12750
Ngày cấp/ Nơi cấp	26/01/2015 tại Singapore
Quốc tịch	Pháp
Dân tộc	
Địa chỉ thường trú	23 Newton Road 307955, Singapore
Trình độ văn hóa	Thạc sỹ
Trình độ chuyên môn	Tài chính
Quá trình công tác:	
<i>Từ 06/2014 - nay</i>	Giám đốc vùng châu Á và Úc HDI Global
<i>Từ 11/2012 - 3/2019:</i>	Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần PVI
<i>Từ 3/2019 - nay:</i>	Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần PVI
<i>Từ 04/2017 - nay</i>	Thành viên Hội đồng Thành viên Tổng công ty Bảo hiểm PVI
<i>Từ 05/2016 - 03/2019</i>	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
<i>Từ 03/2019 - nay</i>	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần PVI/Thành viên HĐQT Tổng công ty Bảo hiểm

	PVI
Số cổ phần cá nhân sở hữu	20.000 cổ phần chiếm 0.03% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	16.744.000 cổ phần chiếm 23% vốn điều lệ
	Đại diện vốn của Công ty cổ phần PVI
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Công ty cổ phần PVI (ông Dương Thành Danh Francois là Phó Chủ tịch HĐQT) – Số cổ phần: 53.226.825 cổ phần chiếm 73,11% vốn điều lệ

❖ **BÀ PHẠM THỊ THANH NGA – THÀNH VIÊN HĐQT**

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	20/10/1972
Nơi sinh	Bình Định
Số CMND/ Hộ chiếu	052172000003
Ngày cấp/ Nơi cấp	04/06/2015 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 28, Ngõ 105 Bạch Mai, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Trình độ văn hóa	Thạc sỹ
Trình độ chuyên môn	Kinh tế

Quá trình công tác:	
<i>Từ 06/2005 - 12/2007</i>	Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán TCTCP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 12/2007 - 02/2009</i>	Trưởng phòng Kế toán Công ty Bảo hiểm PVI Đông Đô
<i>Từ 03/2009 - 09/2009</i>	Trưởng phòng Ban Tài chính Kế toán TCTCP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 10/2009 - 07/2010</i>	Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán TCTCP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 07/2010 - 07/2011</i>	Công ty Cổ phần Truyền thông Dầu khí, TCTCP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 08/2011 - 02/2014</i>	Phó giám đốc Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Bảo hiểm PVI
<i>Từ 02/2014 - 02/2015</i>	Phó giám đốc Ban Kiểm soát Tuân thủ Tổng Công ty Bảo hiểm PVI
<i>Từ 02/2015 - 02/2017</i>	Phó Trưởng Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Bảo hiểm PVI
<i>Từ 02/2017 - 05/2018</i>	Phó Trưởng Ban Quản lý và Phát triển Kinh doanh Tổng công ty Bảo hiểm PVI
<i>Từ 05/2018 - nay</i>	Phó Trưởng Ban Chiến lược tuân thủ Công ty cổ phần PVI
<i>Từ 15/05/2018 -nay:</i>	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
<i>Từ 03/06/2019 - nay</i>	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Trưởng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng kiểm toán nội bộ PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Trưởng Ban Chiến lược tuân thủ Công ty cổ phần PVI
Số cổ phần cá nhân sở hữu	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

Amn

Số cổ phần đại diện sở hữu	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Công ty cổ phần PVI (bà Phạm Thị Thanh Nga là Phó Trưởng Ban Chiến lược tuân thủ) – Số cổ phần: 53.226.825 cổ phần chiếm 73,11% vốn điều lệ

❖ ÔNG LÂM NHẬT SƠN – THÀNH VIÊN HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày sinh	29/11/1984
Nơi sinh	Hà Nội
Số CMND/ Hộ chiếu	012194371
Ngày cấp/ Nơi cấp	04/06/2015 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P204, B5 Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Trình độ văn hóa	Thạc sỹ
Trình độ chuyên môn	Quản trị Kinh Doanh
Quá trình công tác:	
<i>Từ 10/2008 - 5/2006</i>	Chuyên viên Ban Bảo hiểm Kỹ thuật Công ty Bảo hiểm PVI
<i>Từ 05/2006 - 05/2011</i>	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Tài sản Công ty Bảo hiểm PVI

Từ 06/2011 - 03/2012	Chuyên viên Ban Bảo hiểm Năng lượng Công ty Bảo hiểm PVI
Từ 03/2012 - 03/2013	Phó phòng Ban Tái bảo hiểm Công ty Bảo hiểm PVI
Từ 03/2013 - 06/2014	Trưởng phòng Ban Tái bảo hiểm Công ty Bảo hiểm PVI
Từ 06/2014 - 01/2015	Phó giám đốc Ban Tái bảo hiểm Công ty Bảo hiểm PVI
Từ 02/2015 - nay	Phó Trưởng Ban Bảo hiểm Hàng không Tổng công ty Bảo hiểm PVI
Từ 10/2016 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Trưởng Ban Bảo hiểm Hàng không Tổng công ty Bảo hiểm PVI
Số cổ phần cá nhân sở hữu	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

❖ ÔNG TRỊNH ANH TUẤN – THÀNH VIÊN HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày sinh	26/02/1981
Nơi sinh	Phú Thọ

Số CMND/ Hộ chiếu	012043394
Ngày cấp/ Nơi cấp	29/07/2010 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	25 Ngõ 176 Lê Trọng Tấn, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.
Trình độ văn hóa	Cử nhân
Trình độ chuyên môn	Kinh tế Bảo hiểm
Quá trình công tác:	
<i>Từ 08/2002 – 9/2006</i>	Chuyên viên phòng Tái bảo hiểm, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 09/2006 - 04/2007</i>	Trưởng nhóm nhận Tái bảo hiểm Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 04/2007 - 08/2007</i>	Phó giám đốc PVI Nam sông Hồng - Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 08/2007 - 07/2008</i>	Phó giám đốc Ban Tổng hợp pháp chế Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 07/2008 - 05/2009</i>	Phó giám đốc Ban Bảo hiểm kỹ thuật Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 05/2009 - 12/2009</i>	Phó giám đốc Ban Kinh doanh bảo hiểm phía Nam Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 01/2010 – 05/2010</i>	Giám đốc Ban Bảo hiểm kỹ thuật Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 06/2010 – 07/2011</i>	Giám đốc Ban Tái Bảo hiểm Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
<i>Từ 07/2011 – 11/2012</i>	Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Tái bảo hiểm PVI
<i>Từ 11/2012 – 03/2013</i>	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm PVI; Thành viên hội đồng thành viên Tổng Công ty Tái

	bảo hiểm PVI (kiêm nhiệm)
Từ 10/2013 - 8/2016	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm PVI
Từ 8/2016 - 1/2019	Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Từ 1/2019 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu	86.982 cổ phần chiếm 0.12% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	14.016.745 cổ phần chiếm 19,25% vốn điều lệ
	Đại diện vốn của Công ty cổ phần PVI
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

❖ ÔNG TRƯƠNG MINH ĐỨC - THÀNH VIÊN HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/10/1974
Nơi sinh	Bình Long
Số CMND/ Hộ chiếu	C2185V1Y9
Ngày cấp/ Nơi cấp	03/06/2010 tại Hannover, Đức
Quốc tịch	Đức
Dân tộc	

Địa chỉ thường trú	Podbielskistr. 272, 30655 Hannover, Đức
Trình độ văn hóa	Thạc sỹ
Trình độ chuyên môn	Quản trị Kinh Doanh
Quá trình công tác:	
<i>Từ 2001 – 2003</i>	Nhà tư vấn Công ty Accenture
<i>Từ 2005 - 2009</i>	Quản lý dữ liệu rủi ro HDI - Gerling Industrie Versicherung AG
<i>Từ 2010 - 2011</i>	Điều phối IT HDI - Gerling Rechtsschutz Versicherung AG
<i>Từ 2011- 2018</i>	Kiểm toán nội bộ của Talanx AG
<i>Từ 2019- nay</i>	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần PVI, Thành viên HĐQT Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần PVI
Số cổ phần cá nhân sở hữu	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Công ty cổ phần PVI (ông Trương Minh Đức là Phó Tổng Giám đốc) – Số cổ phần: 53.226.825 cổ phần chiếm 73,11% vốn điều lệ

2. Ban Tổng giám đốc

2.1. Danh sách Ban Tổng giám đốc

- a. Ông Trịnh Anh Tuấn – Tổng Giám đốc
- b. Bà Lê Thị Thúy – Phó Tổng giám đốc
- c. Ông Nguyễn Hồng Long – Phó Tổng giám đốc
- d. Ông Phan Trịnh Quốc Kiên – Phó Tổng giám đốc

2.2. Sơ yếu lí lịch

❖ ÔNG TRỊNH ANH TUẤN – TỔNG GIÁM ĐỐC

(Như trích lục ở trên)

❖ BÀ LÊ THỊ THÚY – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PVIRe

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	19/05/1973
Nơi sinh	Thanh Hóa
Số CMND/ Hộ chiếu	038173000797
Ngày cấp/ Nơi cấp	27/6/2016 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	SN16 - Ngách 103/6 Cù Chính Lan – Hà Nội
Trình độ văn hóa	Thạc sĩ
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Thương mại Quốc tế và tài chính
Quá trình công tác:	
Từ 11/1994 - 06/1995	Chuyên viên phòng xuất nhập khẩu Petrolimex
Từ 06/1995 - 12/1998	Chuyên viên phòng Tái bảo hiểm PJICO
Từ 01/1999 - 07/2006	Phó phòng Tái bảo hiểm PJICO
Từ 08/2006 - 07/2011	Phó giám đốc Ban Tái bảo hiểm, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN

Từ 07/2011 - 01/2014	Phó Tổng giám đốc, Tổng công ty CP Tái bảo hiểm PVI
Từ 01/2014 - 08/2015	Giám đốc Khối Quản lý và đầu tư, Tổng công ty CP Tái bảo hiểm PVI
Từ 08/2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Khối Kinh doanh 1 PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Khối Kinh doanh 1 PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu	10.000 cổ phần, chiếm 0,014% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

❖ **ÔNG NGUYỄN HỒNG LONG – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PVIRE**

Giới tính	Nam
Ngày sinh	29/09/1976
Nơi sinh	Hải Phòng
Số CMND/ Hộ chiếu	011882472
Ngày cấp/ Nơi cấp	17/09/2008 tại CA Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	129 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - HN
Trình độ văn hóa	Thạc sĩ
Trình độ chuyên môn	Quản Trị Kinh Doanh

Quá trình công tác:	
Từ 06/2002 - 08/2007	Chuyên viên Ban tái bảo hiểm, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
Từ 08/2007 - 09/2008	Phó giám đốc Ban Tái bảo hiểm, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
Từ 10/2008 - 04/2009	Phó Tổng giám đốc, Công ty bảo hiểm PVI TP.HCM
Từ 04/2009 - 05/2009	Phó Giám đốc ban Tái bảo hiểm, PVI phía Nam
Từ 05/2009 - 07/2011	Phó giám đốc Ban Tái bảo hiểm, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
Từ 07/2011 - 08/2015	Phó Tổng giám đốc, Tổng công ty CP Tái bảo hiểm PVI
Từ 08/2015 đến nay	Phó TGD - Giám đốc Khối Kinh doanh 2 - Tổng công ty CP Tái bảo hiểm PVI
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó Tổng Giám Đốc PVIRE - Giám đốc Khối Kinh doanh 2 PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu	50.000 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

❖ **ÔNG PHAN TRỊNH QUỐC KIÊN – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PVIRE**

Giới tính	Nam
Ngày sinh	11/11/1984
Nơi sinh	Nghệ An
Số CMND/ Hộ chiếu	012209634

Ngày cấp/ Nơi cấp	21/07/2011 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	44B Hàng Tre, Hà Nội
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư dầu khí, Đại học Tulsa.
Quá trình công tác:	
Từ 01/2008 - 12/2008	Chuyên viên Tổng công ty Thăm dò và khai thác dầu khí.
Từ 12/2008 - 11/2009	Chuyên viên Ban Bảo hiểm Năng lượng, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN.
Từ 11/2009 - 06/2010	Chuyên viên Phòng BHNL, Công ty Bảo hiểm Dầu khí phía Nam, Tổng Công ty CP Bảo hiểm Dầu khí VN
Từ 06/2010 - 05/2011	Giám đốc Chi nhánh phía Nam CTCP Truyền thông bảo hiểm Dầu khí (PVI Media).
Từ 06/2011 - 05/2012	Trợ lý Tổng giám đốc Công ty CP PVI.
Từ 06/2012 - 11/2013	Trợ lý Tổng giám đốc, Phó Chánh văn phòng Công ty CP PVI.
Từ 12/2013 - 08/2014	Phó Giám đốc Ban Bảo hiểm Dầu khí, Bảo hiểm PVI.
Từ 09/2014 - 03/2015	Phó Trưởng Ban phụ trách Ban Chiến lược kế hoạch, Bảo hiểm PVI.
Từ 03/2015 - 07/2016	Trưởng ban Ban Chiến lược kế hoạch, Bảo hiểm PVI
Từ 08/2016 – đến nay	Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Khối Hoạt động PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó Tổng giám đốc - Giám Đốc Khối Hoạt Động PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư PV2
Số cổ phần cá nhân sở hữu	191.736 cổ phần, chiếm 0.263% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Bà Nguyễn Hà Thu (Vợ) - Số cổ phần: 3.596.407 chiếm 4,94% vốn điều lệ
	Công ty cổ phần PVI (ông Phan Trịnh Quốc Kiên là Thành viên HĐQT) - Số cổ phần: 53.226.825 cổ phần chiếm 73,11% vốn điều lệ

3. Kế toán trưởng

❖ ÔNG NGÔ THANH HẢI - KẾ TOÁN TRƯỞNG PVIRE

Giới tính	Nam
Ngày sinh	09/08/1986
Nơi sinh	Hà Tĩnh
Số CMND/ Hộ chiếu	186311080
Ngày cấp/ Nơi cấp	cấp ngày 16/08/2012 tại CA Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Nhà Số 10 Ngõ 8 - Hoàng Ngọc Phách-Đống Đa - Hà Nội
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác:	
Từ 06/2008 đến 06/2010	Trợ lý kiểm toán Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Từ 06/2010 đến 06/2014	Kiểm toán viên chính Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Từ 6/2014 đến 02/2015	Chuyên viên Bộ phận Tài chính kế toán PVIRE
Từ 02/2015 đến 12/2016	Chuyên viên Bộ phận Chiến lược Tuân Thủ PVIRE

Từ 01/2017 đến 11/2017	Phó Phòng Chiến lược Tuân Thủ PVIRE
Từ 11/2017 đến 07/08/2018	Trưởng phòng Kế toán PVIRE
Từ 08/08/2018 đến 08/02/2019	Trưởng phòng Kế toán, được giao nhiệm vụ thực hiện chức trách, nhiệm vụ Kế toán trưởng PVIRE
Từ 15/3/2019 đến nay	Kế toán trưởng PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Kế toán trưởng PVIRE
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số cổ phần đại diện sở hữu	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị

Sau 08 năm hoạt động, PVIRE đã tạo dựng được một nền móng vững chắc về năng lực quản trị. Công ty có hệ thống quản trị hiện đại, theo mô hình mới của Luật Doanh nghiệp với 02 thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) độc lập và Ban kiểm toán nội bộ. Đội ngũ quản lý và nhân viên PVIRE là những người có kinh nghiệm lâu năm trong ngành bảo hiểm và tái bảo hiểm tại Việt Nam. Hệ thống công nghệ thông tin quản lý được cải tổ và đổi mới mạnh mẽ đang là chìa khóa giúp Công ty hoạt động hiệu quả trong một ngành mà sự thành bại dựa phần nhiều vào dữ liệu thống kê.

Trong kế hoạch sắp tới, PVIRE dự kiến sẽ trở thành công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Những quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và báo cáo tình hình quản trị đối với công ty niêm yết đòi hỏi việc nâng cao năng lực quản trị đối với đội ngũ lãnh đạo của công ty. Song hành với việc thực hiện các nhiệm vụ và kế hoạch đặt ra về quản trị và nhân sự đã đặt ra cho năm 2019, PVIRE có kế hoạch tiến hành rà soát và chỉnh sửa (nếu cần) Điều lệ tổ chức hoạt động, ban

hành quy chế quản trị nội bộ và các văn bản có liên quan khác để phục vụ cho công tác quản trị của Tổng công ty.

Đồng thời, Tổng công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi các công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Tiếp tục giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả.

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2019

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trình Anh Tuấn

PHỤ LỤC

Phụ lục I. Bản sao hợp lệ Giấy phép thành lập và hoạt động và Giấy phép điều chỉnh

Phụ lục II: Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI

Phụ lục III: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018